TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬNCẨM LỆ -TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 254 /2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 18 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 195/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1977; địa chỉ: K129/04 đường V, tổ 17, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng

- *Bị đơn:* Bà Trương Thị N, sinh năm 1981; địa chỉ: K129/04 đường V , tổ 17, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 và Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hữu Th và bà Trương Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu Th và bà Trương Thị N thuận tình ly hôn.

b. Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Hữu Th trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hữu Minh Th, sinh ngày 08/9/2005 và bà Trương Thị N trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thanh H, sinh ngày 05/4/2007. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Đối với con Nguyễn Thanh Th, sinh ngày 29/10/2017 là con riêng của bà Trương Thị N nên không đề cập đến.

Các bên đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các

bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung.

c. Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

d. Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

đ. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* ông Nguyễn Hữu Th tự nguyện chịu. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* ông Th đã nộp tại biên lai thu số 0000583 ngày 28/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Hữu Th số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Hữu Th số tiền 18.000.000 *đồng (Mười tám triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung đã nộp tại biên lai thu số 0000584 ngày 28/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Cẩm Lệ;*
- *Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;*
- *UBND xã Đ, huyện Huyện Đ,tỉnh Quảng Nam;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng